

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA
THANH THANH CONG –BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom - Happiness

Tây Ninh, ngày/date 05 tháng/month 10 năm/year 2018

TỜ TRÌNH 01

PROPOSAL 01

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

Re: Amendment and supplement of the Charter of

Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company

Kính gửi/Dear: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thực thi;/ Pursuant to the Enterprise Law No. 68/2014/QH13 adopted by National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on 26/11/2014 and its guidance documents;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/11/2017 (“Điều Lệ”),/ Pursuant to the Charter of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company approved by General Meeting of Shareholders on 20/11/2017 (“Charter”),

Hội đồng quản trị lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm phù hợp với quy định mới của pháp luật và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty./The Board of Directors would like to collect written opinions of the shareholders in order to approve on amendment of the Charter in accordance with the new provisions of laws and current business operation of the company.

Stt/ Number	Điều, khoản Article, clause	Điều lệ hiện hành Current Charter	Dự kiến sửa đổi Expected amendment	Lý do Reason
1.	Khoản 3	Công ty có thể phát hành	Ngoài cổ phần phổ thông, Công ty	Đảm bảo phù

	Điều 5 Điều Lệ Clause 3, Article 3 – Charter	các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật./The Company may issue other types of preferred share after approved by the General Meeting of Shareholders and in accordance with provisions of laws.	có thể có cổ phần ưu đãi. Người sở hữu cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi. Cổ phần ưu đãi gồm các loại sau đây/A part from ordinary shares, the Company may have preferred shares. The owner of preferred shares is called as preferred shareholder. The preferred shares include: a. Cổ phần ưu đãi biểu quyết. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết có các quyền theo quy định pháp luật;/Voting preferred share. Shareholder who owns voting preferred share, has the rights in accordance with the provisions of law. b. Cổ phần ưu đãi cổ tức. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có các quyền theo quy định pháp luật/Dividend preferred share. Shareholder who owns dividend preferred share, has the rights in accordance with the provisions of law. c. Cổ phần ưu đãi hoàn lại. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại có các quyền theo quy định pháp luật;/Redeemable preferred share. The shareholder who owns redeemable preferred share, has the rights in accordance with the provisions of laws. d. Cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại./Dividend redeemable preferred share. (i.) Cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại là cổ phần/Dividend redeemable preferred share is share	hợp thực tế hoạt động và quy định pháp luật/Ensure proper practice and the provisions of law.
--	---	--	--	--



			<i>that:</i> - Được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hằng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng, cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty. Mức cổ tức cố định cụ thể và phương thức xác định cổ tức thưởng được ghi trên cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại;/ <i>Be paid dividends higher than the dividends of ordinary shares or fixed amount of annual dividends. Annual distributed dividends include fixed dividend and bonus dividend, fixed dividend does not depend on the Company's business outcome. The level of fixed dividend and method for determination of bonus dividend shall be written on the certificates of redeemable and dividend preferred shares.</i> - Được công ty hoàn lại vốn góp theo yêu cầu của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại hoặc theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại;/ <i>Be redeemed value of contribution by the company at the request from their holder or under the conditions provided in</i>	
--	--	--	--	--

7

			<i>the certificate of the redeemable and dividend preferred shares.</i> - Được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại và phù hợp với phương án phát hành đã được thông qua./ <i>Be convertible into ordinary share in accordance with the conditions provided in the certificate of the redeemable and dividend preferred shares.</i> (ii.) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại có quyền/ <i>Shareholder who owns redeemable and dividend preferred share, has the rights to:</i> - Nhận cổ tức theo quy định tại tiết (i), điểm d, khoản 3 Điều này./ <i>Receive dividends as prescribed in Clause 3.d(i) of this Article.</i> - Nhận phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty, sau khi Công ty đã thanh toán hết các khoản nợ khi Công ty giải thể hoặc phá sản./ <i>Receive remaining assets corresponding to the ownership ratio of the Company upon the company's dissolution or bankruptcy after the Company has paid all debts.</i> - Được công ty hoàn lại vốn	
--	--	--	---	--

3/

			góp theo yêu cầu của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại hoặc theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại;/ <i>Be redeemed value of contribution by the company at the request from their holder or under the conditions provided in the certificate of the redeemable and dividend preferred shares</i> - Được yêu cầu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức hoàn lại;/ <i>to request for converting into ordinary share in accordance with the conditions provided in the certificate of the redeemable and dividend preferred shares and accorrdance with approved method of preferred share offer .</i> - Các quyền khác như cổ đông phổ thông, nhưng không có quyền: (1) biểu quyết; (2) dự họp Đại hội đồng cổ đông và (3) đề cử người vào Hội đồng quản trị./ <i>Other rights is the same of ordinary shareholder, except for (1) Voting right; (2) Right to Attend General Meeting of Shareholders; and (3) Right to nominate candidates for the Board</i>	
--	--	--	--	--

5

			<i>of Directors.</i> e. Cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi./ <i>Convertible and dividend preferred share.</i> (i.) Cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi là cổ phần/ <i>Convertible and dividend preferred share is share that:</i> - Được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hằng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng, cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty. Mức cổ tức cố định cụ thể và phương thức xác định cổ tức thưởng được ghi trên cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi;/ <i>Be paid dividends higher than the dividends of ordinary shares or fixed amount of annual dividends. Annual distributed dividends include fixed dividend and bonus dividend, fixed dividend does not depend on the Company's business outcome. The level of fixed dividend and method for determination of bonus dividend shall be written on the certificates of convertible and dividend preferred shares.</i> - Được chuyển đổi thành cổ	
--	--	--	--	--

			phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi và phù hợp với phương án phát hành đã được thông qua./ <i>Be convertible into ordinary share in accordance with the conditions provided in the certificate of the convertible and dividend preferred shares and accordance with approved method of preferred share offer.</i> (ii.) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi có quyền/ <i>Shareholder who owns convertible and dividend preferred share, has the rights to:</i> - Nhận cổ tức theo quy định tại tiết (i), điểm d, khoản 3 Điều này;/ <i>Receive dividends as prescribed in Clause 3.e(i) of this Article.</i> - Nhận phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty, sau khi Công ty đã thanh toán hết các khoản nợ khi Công ty giải thể hoặc phá sản;/ <i>Receive remaining assets corresponding to the ownership ratio of the Company upon the company's dissolution or bankruptcy after the Company has paid all debts.</i>	
--	--	--	--	--

			- Được yêu cầu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi và phù hợp với phương án phát hành đã được thông qua;/ <i>to request for converting into ordinary share in accordance with the conditions provided in the certificate of the redeemable and dividend preferred shares and accordance with approved method of preferred share offer .</i> - Các quyền khác như cổ đông phổ thông, nhưng không có quyền: (1) biểu quyết; (2) dự họp Đại hội đồng cổ đông và (3) đề cử người vào Hội đồng quản trị./ <i>Other rights is the same of ordinary shareholder, except for (1) Voting right; (2) Right to Attend General Meeting of Shareholders; and (3) Right to nominate candidates for the Board of Directors</i> f. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật./ <i>The Company may issue other types of preferred shares after approved by the General of Meeting Shareholders, in accordance with the</i>	
--	--	--	---	--

			<i>provisions of laws.</i>	
2.	Điều 29/Article 29	Điều 29/Article 29 Ban Kiểm toán nội bộ/Internal Audit Committee 1. Công ty có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu, thành phần, các tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ; quyền và nghĩa vụ; cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ và chi phí hoạt động được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty./ <i>The Company has an Internal Audit committee of the Board of Directors. Structure, composition and standards of members of the Internal Audit Committee; rights and obligations; meetings of the Internal Audit Committee and operating expenses are provided in the Internal Regulations on Company Governance of the Company.</i> 2. Các vấn đề khác có liên quan đến tổ chức hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ sẽ do Hội đồng quản trị quyết định./ <i>Other matters relating to the</i>	Điều 29/Article 29 Tiểu ban kiểm toán / Audit Committee 1. Công ty có Tiểu ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Tiểu ban kiểm toán là Ban kiểm toán nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp. Cơ cấu, thành phần, các tiêu chuẩn của thành viên Tiểu ban kiểm toán; quyền và nghĩa vụ; cuộc họp của Tiểu ban kiểm toán và chi phí hoạt động được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty./ <i>The Company has an Audit Committee of the Board of Directors. Audit Committee is Internal Audit Committee that provided for in item b, Clause 1, Article 134 of Enterprise Law. Structure, composition and standards of members of the Audit Committee; rights and obligations; meetings of the Audit Committee and operating expenses are provided in the Internal Regulations on Corporate Governance of the Company.</i> 2. Các vấn đề khác có liên quan đến tổ chức hoạt động của Tiểu ban kiểm toán sẽ do Hội đồng quản trị quyết định./ <i>Other matters relating to organization and operation of the Audit Committee shall be decided by the Board of Directors.</i>	Đảm bảo phù hợp thực tế hoạt động và quy định pháp luật./ <i>Ensure proper practice and the provisions of law.</i>



		organization and operation of the Internal Audit Committee shall be decided by the Board of Directors.		
--	--	--	--	--

(Dự thảo Điều lệ sau khi cập nhật nội dung điều chỉnh được đính kèm/ Draft of the Charter attached herewith).

Kính đề nghị Quý Cổ đông biểu quyết nội dung trên vào Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản./
Kindly require Shareholders to vote above-mentioned content on Shareholder's opinion form.

Trân trọng ././Kind regards,

Nơi nhận/Recipient:

- Như trên;/As mentioned above.
- Lưu VT; VPCT. /Storage: Administration Department;
BOD's office.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOD
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



PHAM HONG DUONG